TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2023/HS-ST
Ngày: 31-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Viển.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Luật.
2. Bà Trương Thị Lệ Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Luân - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 31 tháng 8 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai mở phiên toà xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 147/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2023 tại:

1. Điểm cầu thành phần tại Phòng xét xử trực tuyến - Trụ sở Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Đ, tỉnh Đồng Nai có:

Bị cáo: **Đặng Văn T** - sinh năm 1995, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp Đồn Điền 2, xã Túc Trưng, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn M – sinh năm 1965 và bà Võ Thị T1 - sinh năm 1970; chưa có vợ, con; tiền sự, nhân thân: Không.

** Tiền án:* 01

Tại Bản án số 61/2021/HSST ngày 09/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai, xử phạt Đặng Văn T 03 tháng 12 ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản", hiện bị cáo chưa đóng 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 01/5/2023 cho đến nay "có mặt".

2. Điểm cầu Trung tâm tại Hội trường xét xử trực tuyến - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (không có).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/5/2023, tại đoạn đường thuộc ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai lực lượng Công an huyện Đ, đã bắt quả tang Đặng Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, tang vật thu giữ gồm:

- 02 bịch Nylon được hàn kín bên trong có chứa các tinh thể màu trắng, thu giữ trong lòng bàn tay trái của T, T khai nhận là ma túy đá của T mua để sử dụng cho bản thân, được niêm phong theo quy định.

Căn cứ bản kết luận giám định số 931/KL-KTHS ngày 10/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là **ma túy**, có khối lượng: **0,4293 gam**, loại **Methamphetamine**.

Quá trình điều tra, Đặng Văn T khai nhận như sau:

Bản thân T là người nghiện chất ma túy từ năm 2018 cho đến nay, loại ma túy T thường sử dụng là ma túy đá.

Vào khoảng 19 giờ ngày 01/5/2023, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên T đi bộ đến đoạn đường thuộc ấp Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai để tìm gặp một người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch tên thường gọi là T1 và hỏi mua 02 bịch ma túy đá với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được số ma túy trên T cầm trong lòng bàn tay trái đi tìm nơi để sử dụng, khi T đi đến đoạn đường thuộc ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai thì bị lực lượng Công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang cùng tang vật như trên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đ, Đặng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

**** Vật chứng vụ án:*** 01 gói niêm phong vụ số: 931/KL-KTHS ngày 10/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, sau giám định.

Tại Cáo trạng số 104/CT-VKS-ĐQ ngày 07/8/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ số: 931/KL-KTHS ngày 10/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, sau giám định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo: Căn cứ vào bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/5/2023, tại đoạn đường

thuộc ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh lực lượng Công an huyện Đ, đã bắt quả tang Đặng Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, với khối lượng là: **0,4293 gam**, loại **Methamphetamine**. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 104/CT-VKSĐQ ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, xâm phạm an ninh, trật tự trong xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe, nhân cách con người. Bị cáo có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nhưng đến nay vẫn tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử với mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi của bị cáo gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Văn T có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*Tái phạm*" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc trường hợp quy định s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, còn xem xét cho bị cáo là lao động chính trong gia đình là tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 gói niêm phong vụ số 931/KL-KTHS ngày 10/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai (sau giám định) là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về vấn đề khác: Đối với đối tượng tên Tú không rõ nhân thân lai lịch là người bán trái phép chất ma túy cho T, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm việc xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xử lý vật chứng và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/5/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ số 931/KL-KTHS ngày 10/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai (sau giám định).

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng tuyên tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ).

3. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Đ;
- VKSND H.Đ ;
- CCTHADS H.Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Viển